

**QUY CHẾ CHÀO BÁN THỎA THUẬN TRỰC TIẾP CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP – CÔNG TY TNHH MTV**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /QĐ-VTNN-TGD ngày 06 tháng 6 năm 2017 của*  
*Tổng Giám đốc Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này áp dụng đối với việc chào bán thỏa thuận trực tiếp cổ phần không bán hết của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV sau khi thực hiện bán đấu giá lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội được tổ chức ngày 19/5/2017 và số cổ phần không bán hết dành cho Cán bộ nhân viên và Tổ chức công đoàn theo Phương án cổ phần hóa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 723/QĐ-TTg ngày 28/04/2016.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. *Chào bán thỏa thuận trực tiếp* là việc chào bán cổ phần không bán hết của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV cho các nhà đầu tư theo phương thức thỏa thuận trực tiếp;

2.2. *Nhà đầu tư* là các nhà đầu tư đã tham dự đấu giá mua cổ phần Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV trong đợt bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng;

2.3. *Mệnh giá cổ phần đưa ra chào bán*: 10.000 đồng/cổ phần;

2.4. *Giá khởi điểm chào bán thỏa thuận*: là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán do Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV quyết định;

2.5. *Giá đặt mua* là mức giá đặt mua cổ phần của các nhà đầu tư;

2.6. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền ứng trước của nhà đầu tư để đảm bảo quyền tham gia mua thỏa thuận trực tiếp cổ phần;

2.7. *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* là Ban chỉ đạo cổ phần hóa Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV;

2.8. *Tổ chức chào bán* là Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo cổ phần hóa**

3.1. Chỉ đạo việc thực hiện bán thỏa thuận theo các quy định của pháp luật hiện hành;

3.2. Giám sát hoạt động chào bán thỏa thuận trực tiếp cổ phần theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành.



#### **Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV**

- 4.1 Cung cấp thông tin về cổ phiếu chào bán cho các nhà đầu tư theo đúng quy định;
- 4.2 Gửi Thông báo chào bán thỏa thuận cổ phần cho các nhà đầu tư;
- 4.3 Nhận đơn đăng ký tham gia mua thỏa thuận cổ phần và tiền đặt cọc của các nhà đầu tư;
- 4.4 Tổ chức thực hiện việc xác định kết quả chào bán thỏa thuận cổ phần;
- 4.5 Lập biên bản và thông báo kết quả chào bán cho nhà đầu tư được mua cổ phần;
- 4.6 Ký hợp đồng mua bán cổ phần với các nhà đầu tư được mua cổ phần;
- 4.7 Thu tiền mua cổ phần của các nhà đầu tư được mua cổ phần theo kết quả chào bán;
- 4.8 Trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư trong trường hợp không được mua cổ phần theo kết quả chào bán;
- 4.9 Tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền tình hình và kết quả chào bán thỏa thuận cổ phần.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần**

- 5.1 Gửi *Đơn đăng ký mua cổ phần*, nộp tiền đặt cọc theo quy định cho *Tổ chức chào bán* và các giấy tờ chứng minh năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức);
- 5.2 Tham dự buổi xác định kết quả chào bán thỏa thuận;
- 5.3 Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần theo điều khoản thanh toán tại Hợp đồng mua bán cổ phần ký giữa *Tổ chức chào bán* và nhà đầu tư.

#### **Điều 6. Đối tượng tham gia mua cổ phần**

Là các nhà đầu tư đã tham dự đấu giá mua cổ phần trong đợt chào bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV.

#### **Điều 7. Thủ tục đăng ký mua cổ phần**

7.1 Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký mua cổ phần* tại *Tổ chức chào bán* theo địa điểm nêu tại khoản 7.3 Điều 7 Quy chế này;

7.2 Nộp đơn đăng ký mua cổ phần:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào *Đơn đăng ký mua cổ phần* và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

- Đối với cá nhân trong nước:
  - CMND hoặc hộ chiếu (bản sao). Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật (bản gốc);
  - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc (bản gốc).
- Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy uỷ quyền

đại diện tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.

7.3 Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký mua cổ phần và nộp tiền đặt cọc:

▪ Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc: **Từ 08h30 đến 16h00 các ngày làm việc từ ngày 06/6/2017 đến ngày 12/6/2017.**

▪ Địa điểm làm thủ tục đăng ký:

**Văn phòng tổng hợp - Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV**

Địa chỉ: Số 164 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04.37474709

Fax: 04.37474647

▪ Thông tin nộp tiền đặt cọc:

Nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán vào tài khoản sau:

+ Đơn vị thụ hưởng: Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV

+ Số tài khoản: 1303201038100

+ Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Hà Thành

+ Nội dung: [Tên nhà đầu tư] nộp tiền đặt cọc mua [số lượng] cổ phần Tổng công ty Vật tư nông nghiệp.

7.4 Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký mua cổ phần trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký mua cổ phần, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký mua cổ phần và gửi cho *Tổ chức chào bán*.

#### **Điều 8. Các quy định liên quan đến việc bán thoả thuận**

- Số lượng cổ phần chào bán: **170.320 cổ phần**

- Mệnh giá: **10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần**

- Giá khởi điểm chào bán thoả thuận: **10.206 đồng/cổ phần**

- Giá đặt mua: **Không thấp hơn giá khởi điểm chào bán thoả thuận**

- Bước giá: **01 (một) đồng**

- Số mức giá đặt mua: **01 (một) mức giá**

- Số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu: **10 cổ phần**

- Số lượng cổ phần đặt mua tối đa: **170.320 cổ phần**

#### **Điều 9. Xem xét các điều kiện thực hiện việc chào bán thoả thuận cổ phần**

Việc bán thoả thuận cổ phần được thực hiện khi có ít nhất một (01) nhà đầu tư đủ điều kiện đăng ký tham gia mua cổ phần.

#### **Điều 10. Địa điểm và thời gian xác định kết quả chào bán thoả thuận cổ phần**

10.1 Địa điểm:

**Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV**



Số 164 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

10.2 Thời gian xác định kết quả: **bắt đầu từ 09h30 ngày 13 tháng 6 năm 2017**

### **Điều 11. Xác định kết quả chào bán thoả thuận trực tiếp cổ phần**

11.1 Tại thời điểm bắt đầu xác định kết quả chào bán thoả thuận cổ phần, *Tổ chức chào bán thoả thuận* công bố những thông tin sau:

- Tên *Tổ chức chào bán*, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán;
- Số nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
- Nguyên tắc xác định kết quả chào bán thoả thuận cổ phần;
- Giải thích những vấn đề mà nhà đầu tư và các bên liên quan còn thắc mắc.

11.2 Nguyên tắc xác định kết quả chào bán thoả thuận cổ phần

*Tổ chức chào bán* và các nhà đầu tư sẽ cùng nhau thoả thuận trực tiếp về giá mua cổ phần (trả giá trực tiếp bằng lời nói và được ghi vào Biên bản xác định kết quả chào bán). Trường hợp *Tổ chức chào bán* và các nhà đầu tư không thống nhất được mức giá đặt mua theo phương thức thoả thuận trực tiếp, giá đặt mua của mỗi nhà đầu tư sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín (*Tổ chức chào bán* sẽ phát Phiếu tham dự chào mua thoả thuận cho các nhà đầu tư). Khi đó, kết quả chào bán thoả thuận cổ phần sẽ được xác định theo nguyên tắc sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó;

- Nhà đầu tư trả giá cao nhất được quyền mua đủ số cổ phần đã đăng ký theo mức giá đã trả. Số cổ phần còn lại lần lượt được bán cho các nhà đầu tư trả giá cao liền kề cho đến hết số cổ phần chào bán;

- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau nhưng số cổ phần còn lại chào bán ít hơn tổng số lượng cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký}}$$

Trường hợp còn dư cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất.

Kết quả chào bán thoả thuận cổ phần được ghi vào biên bản và có chữ ký của đại diện *Tổ chức chào bán* và các nhà đầu tư tham gia mua cổ phần.

### **Điều 12. Ký hợp đồng mua bán cổ phần với các nhà đầu tư**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả chào bán thoả thuận cổ phần, *Tổ chức chào bán* và các nhà đầu tư được mua cổ phần tiến hành ký kết Hợp đồng mua bán cổ phần.

### **Điều 13. Thời gian và Phương thức thanh toán tiền mua cổ phần**

13.1. Căn cứ kết quả chào bán thỏa thuận, Nhà đầu tư được mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký kết Hợp đồng mua bán cổ phần. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc.

13.2. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho *Tổ chức chào bán* vào tài khoản sau:

- ✓ Đơn vị thụ hưởng: **Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV**
- ✓ Số tài khoản: 1303201038100
- ✓ Mở tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Hà Thành
- ✓ Nội dung: [Tên nhà đầu tư] nộp tiền mua [số lượng] cổ phần Tổng công ty Vật tư nông nghiệp.

### **Điều 14. Cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần**

Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày *Tổ chức chào bán* được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, *Tổ chức chào bán* có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các nhà đầu tư được mua cổ phần.

### **Điều 15. Xử lý các trường hợp vi phạm**

Các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán thỏa thuận cổ phần và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không tham dự buổi xác định kết quả chào bán thỏa thuận;
- Nhà đầu tư bỏ giá dưới mức giá khởi điểm;
- Các trường hợp chào mua nhiều hơn hoặc ít hơn số lượng cổ phần đã đăng ký
  - Nhà đầu tư được mua cổ phần nhưng không thanh toán đủ số tiền mua cổ phần tương ứng với số cổ phần được mua, khi đó Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua.
  - Nhà đầu tư được mua cổ phần nhưng không thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần theo quy định của Quy chế này và điều khoản Hợp đồng mua bán sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc đã nộp;
  - Không nộp Phiếu tham dự chào mua thỏa thuận do *Tổ chức chào bán* cấp hoặc ghi giá đặt mua dưới mức giá khởi điểm hoặc không ghi giá trên Phiếu tham dự chào mua thỏa thuận hoặc Phiếu tham dự chào mua thỏa thuận bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá đặt mua, không có dấu treo của *Tổ chức chào bán* (Đối với trường hợp bỏ phiếu kín theo quy định tại khoản 11.2 Điều 11 của Quy chế này).
  - Nhà đầu tư ghi Phiếu tham dự chào mua thỏa thuận và/hoặc thương thảo với *Tổ chức chào bán* số lượng cổ phần chào mua nhiều hơn số lượng cổ phần mà Nhà đầu tư đó đã đăng ký và nộp tiền đặt cọc;



- Nhà đầu tư ghi Phiếu tham dự chào mua thỏa thuận và/hoặc thương thảo với Tổ chức chào bán số lượng cổ phần chào mua ít hơn số lượng cổ phần mà Nhà đầu tư đó đã đăng ký và nộp tiền đặt cọc, khi đó Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc đã nộp tương ứng với số cổ phần không thực hiện chào mua;

- Nhà đầu tư không ký Biên bản thương thảo và/hoặc Hợp đồng mua bán cổ phần.

#### **Điều 16. Xử lý tiền đặt cọc**

- Các Nhà đầu tư không được mua cổ phần sẽ thực hiện nhận lại tiền đặt cọc tại Phòng Kế toán Tài chính – Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH MTV, số 164 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc tài khoản ghi trong Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần. Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư từ ngày 14/6/2017 đến ngày 20/6/2017.

- Nhà đầu tư được mua cổ phần theo kết quả chào bán thỏa thuận, khoản tiền đặt cọc sẽ được trừ vào tổng số tiền phải thanh toán.

- Nhà đầu tư vi phạm quy định tại Điều 15 Quy chế này sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc.

#### **Điều 17. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc không có nhà đầu tư đủ điều kiện đăng ký tham gia mua cổ phần**

Trường hợp không có nhà đầu tư đủ điều kiện đăng ký tham gia mua cổ phần hoặc không bán hết số lượng cổ phần chào bán thỏa thuận, *Tổ chức chào bán* sẽ báo cáo *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* để xử lý theo quy định.

#### **Điều 18. Các quy định khác**

Mọi thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên trong quá trình làm thủ tục đăng ký mua cổ phần. *Tổ chức chào bán* sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư sau khi kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần của nhà đầu tư.

#### **Điều 19. Sửa đổi, bổ sung**

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Tổng Giám đốc Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty TNHH quyết định nhưng phải đảm bảo về mặt thời gian để các bên liên quan kịp thời điều chỉnh và thực hiện theo Quy chế được sửa đổi, bổ sung.

#### **Điều 20. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.



**NGUYỄN TRƯỜNG THẮNG**